

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/DS-ST

Ngày: 15-5-2019

V/v: “Tranh chấp hợp đồng
dân sự vay tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Ngọc Anh.

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Uyên.

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thị Lan Anh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên toà: Bà Trần Hải Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 289/2018/TLST-DS ngày 06 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đinh Thị L, sinh năm 1959; địa chỉ: Số 24, Đường N, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Bà Lương Thị Như D, sinh năm 1970; địa chỉ: Số 26, Đường B, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(Tại phiên tòa bà L có mặt, bà D vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17/10/2018, bản tự khai và lời khai tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Đinh Thị L trình bày: Do quan hệ quen biết nên ngày 20/7/2017 bà cho bà Lương Thị Như D vay 135.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 2%/tháng, thời hạn thanh toán ngày 20/8/2017.

Đến tháng 5/2018 bà D đã thanh toán cho bà 40.000.000 đồng nợ gốc. Do nợ lãi bà D thanh toán hàng tháng nên bản thân bà không nhớ bà D đã thanh toán bao nhiêu tiền lãi.

Nay bà yêu cầu bà D thanh toán cho bà số tiền nợ gốc là 95.000.000 đồng và tiền nợ lãi phát sinh từ ngày 01/02/2018 đến ngày xét xử sơ thẩm theo lãi suất 2%/tháng.

Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ bị đơn bà Lương Thị Như D đến Tòa án để làm việc, lấy lời khai, hòa giải nhưng bà D vắng mặt không lý do. Vì vậy Tòa án không tiến hành làm việc, lấy lời khai, hoà giải được.

Tại phiên tòa hôm nay bà Đinh Thị L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về số tiền nợ gốc. Về tiền lãi, bà xác định tháng 01/2018 bà D đã thanh toán cho bà 40.000.000 đồng nợ gốc chứ không phải tháng 5/2018. Nên bà yêu cầu bà D trả tiền nợ lãi phát sinh từ ngày 01/02/2018 đến ngày 15/5/2019. Bà Lương Thị Như D vắng mặt không có lý do dù đã được triệu tập hợp lệ.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng:

- *Về việc tuân theo pháp luật:* Thẩm phán chấp hành đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự. Xác định đúng quan hệ tranh chấp, đúng người tham gia tố tụng, tổng đạt các giấy tờ cho đương sự đúng theo quy định. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng không thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa chấp hành đầy đủ các quy định của luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị L. Buộc bà Lương Thị Như D có nghĩa vụ trả cho bà Đinh Thị L số tiền nợ gốc là 95.000.000 đồng và tiền nợ lãi phát sinh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Xuất phát từ việc vay tài sản giữa bà Đinh Thị L và bà Lương Thị Như D. Do bà D vi phạm thời hạn thanh toán nợ vay nên bà L khởi kiện yêu cầu bà D thanh toán số tiền nợ gốc 95.000.000 đồng và tiền nợ lãi phát sinh nên Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản giữa nguyên đơn bà Đinh Thị L với bị đơn bà Lương Thị Như D. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng theo khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ bà D đến Tòa án để làm việc, hòa giải, xét xử nhưng bà D vắng mặt không lý do. Như vậy bà D tự khước từ quyền và lợi ích hợp pháp của

mình. Do vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà D theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của nguyên đơn: Bà Đinh Thị L yêu cầu bà Lương Thị Như D thanh toán 95.000.000 đồng nợ gốc và tiền nợ lãi phát sinh theo lãi suất 2%/tháng. Qua tài liệu chứng cứ bà L cung cấp là giấy vay nợ do bà D lập ngày 20/7/2017 có nội dung: “Tôi có mượn của cô Đinh Thị L số tiền 135.000.000 đồng. Tôi hẹn cô L ngày 20/8/2017 tôi sẽ trả cho cô L cả gốc lẫn lãi”. Căn cứ vào Điều 93; khoản 1, khoản 8 Điều 94; khoản 1 Điều 95 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử chấp nhận chứng cứ do bà L cung cấp. Như vậy có đủ cơ sở để xác định việc bà D vay bà L số tiền 135.000.000 đồng là có thật. Bà L thừa nhận tháng 01/2018 bà D đã thanh toán cho bà L số tiền 40.000.000 đồng nợ gốc. Như vậy bà D còn nợ lại bà L số tiền 95.000.000 đồng nợ gốc từ tháng 01/2018.

Đối với khoản nợ lãi: Do bà D thanh toán hàng tháng nên bà không nhớ bà D đã thanh toán bao nhiêu tiền lãi, nên tiền lãi trước ngày 01/02/2018 bà không yêu cầu. Bà L yêu cầu bà D thanh toán cho bà L số tiền lãi phát sinh từ ngày 01/02/2018 cho đến ngày xét xử theo mức lãi suất 2%/tháng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về lãi suất cho vay không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay. Như vậy yêu cầu của bà L về tiền lãi là vượt quá quy định của pháp luật, cần điều chỉnh lại mức lãi vay theo mức lãi suất quy định là 1.66%/tháng. Từ ngày 01/02/2018 đến ngày 15/5/2019 là 15 tháng 14 ngày. Khoản nợ lãi được xác định như sau: Khoản nợ vay 95.000.000 đồng từ ngày 01/02/2018 đến ngày 15/5/2019 là 15 tháng 14 ngày x lãi suất 1.66%/tháng = 24.390.933 đồng.

Tổng cộng bà D phải thanh toán cho bà L số tiền 95.000.000 đồng + 24.390.933 đồng = 119.390.933 đồng.

[3] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị L nên cần buộc bà Lương Thị Như D phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm trên khoản tiền phải trả cho bà L là 119.390.933 đồng x 5% = 5.969.547 đồng.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 357, 463, 465, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị L. Buộc bà Lương Thị Như D có nghĩa vụ thanh toán cho bà Đinh Thị L số tiền 119.390.933 đồng (một trăm mười chín triệu ba trăm chín mươi nghìn chín trăm ba mươi ba đồng).

2. Về án phí: Buộc bà Lương Thị Như D phải chịu 5.969.547 đồng (năm triệu chín trăm sáu mươi chín nghìn năm trăm bốn mươi bảy đồng) án phí Dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Đinh Thị L số tiền 2.675.000 đồng (hai triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) bà L đã tạm nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0006328 ngày 30/11/2018 của Chi cục thi hành án huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền kháng cáo. Riêng bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

Ngô Anh Tuấn